

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2020/DS-ST

Ngày 05/11/2020

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUÂN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Xuân Tùng.

- Ông Nguyễn Văn Sanh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 81/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52a/2020/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần K.

Địa chỉ: đường T, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Viết H, chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh Ngân hàng TMCP K chi nhánh Đà Nẵng. Có mặt

Địa chỉ: đường L, quận K, thành phố Đà Nẵng.

2. *Bị đơn*: Ông Trần Hoàng B, sinh năm 1994. Vắng mặt

Địa chỉ: đường D, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, theo lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn nội dung vụ án như sau:

Ngày 01/6/2017, ông Trần Hoàng B có ký với Ngân hàng thương mại cổ phần K (gọi tắt là Ngân hàng) Giấy đăng ký phát hành kèm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 285/17/TC/0500-4096. Hạn mức tiền vay

15.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, loại hình phát hành thẻ tín dụng tín chấp, ngày mở thẻ 01/6/2017.

Quá trình sử dụng thẻ, ông B đã không thanh toán vốn và lãi, phí cho ngân hàng theo cam kết. Do đó ông B vi phạm nghĩa vụ trả nợ (Điều 4 Phụ lục 01 của Bản chấp thuận về Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank). Tính đến ngày 04/11/2020, ông B còn nợ ngân hàng các khoản sau: Nợ gốc là 14.810.200 đồng, tiền lãi 5.616.306 đồng, phí phạt chậm trả 7.826.811 đồng, phí vượt hạn mức là 2.519.480 đồng, tổng cộng 30.772.797 đồng (Bằng chữ: Ba mươi triệu bảy trăm bảy mươi hai ngàn bảy trăm chín mươi bảy đồng). Nay, Ngân hàng Thương mại cổ phần K khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Hoàng B phải thanh toán số nợ trên cho Ngân hàng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Trần Hoàng B tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do, đồng thời không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền 30.772.797 đồng làm một lần là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt đến lần thứ hai, do đó HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu Tòa án buộc bị đơn trả số tiền 30.772.797 đồng thì thấy: Vào ngày 01/6/2017, ông Trần Hoàng B có ký với Ngân hàng thương mại cổ phần K Giấy đăng ký phát hành kèm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 285/17/TC/0500-4096. Hạn mức tiền vay 15.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, loại hình phát hành thẻ tín dụng tín chấp, ngày mở thẻ 01/6/2017. Đây là hợp đồng vay tài sản và hợp đồng này thỏa mãn các điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự theo quy định tại Điều 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và quy định của

Luật Các tổ chức tín dụng nên có hiệu lực pháp luật, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên, buộc các bên tham gia giao dịch phải tuân thủ thực hiện.

Quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông B đã không thanh toán vốn và lãi cho ngân hàng theo cam kết, vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại Điều 4 Phụ lục 01 của Bản chấp thuận về Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank.

Do đó HĐXX nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký, phù hợp quy định của các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015, các điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng nên cần chấp nhận, buộc bị đơn phải trả số tiền còn nợ tính đến ngày 04/11/2020 là 30.772.797 đồng, trong đó nợ gốc là 14.810.200 đồng, tiền lãi 5.616.306 đồng, phí phạt chậm trả 7.826.811 đồng, phí vượt hạn mức là 2.519.480 đồng. Ông Trần Hoàng B phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký.

[4] Đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.538.639 đồng (Một triệu năm trăm ba mươi tám ngàn sáu trăm ba mươi chín đồng). Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Khoản 2 Điều 227, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ngân hàng thương mại cổ phần K đối với ông Trần Hoàng B. Xử: Buộc ông Trần Hoàng B phải trả cho ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền 30.772.797 đồng, trong đó nợ gốc là 14.810.200 đồng, tiền lãi 5.616.306 đồng, phí phạt chậm trả 7.826.811 đồng, phí vượt hạn mức là 2.519.480 đồng.

Ông Trần Hoàng B phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 05/11/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 1.538.639 đồng (Một triệu năm trăm ba mươi tám ngàn sáu trăm ba mươi chín đồng) ông Trần Hoàng B phải chịu. Hoàn trả cho ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền tạm ứng án phí 565.000 đồng (Năm trăm sáu

mười lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 9021 ngày 05/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *Chi cục THADS quận Hải Châu*
- *Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Thủy